TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH TIỀN GIANG Bản án số: 576 /2019/HNGĐ-ST Ngày 20 - 8 - 2019 V/v **Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn**;

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông: **Nguyễn Văn Y** ;

+ Ông : **Lê Văn Minh**;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông **Võ Trương Tấn Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lê Hoàng Lan Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 202/2019/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019 về việc: "tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2019/QĐST-HN ngày 11 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn**: Nguyễn Thị Ngọc P** sinh năm 1980. HKTT: ấp H K, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Địa chỉ: ấp T P 2, xã T L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: **Nguyễn Hữu T** sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp T P 2, xã T L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

(Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, Bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, Tờ tự khai cũng như trong quá trình giải quyết nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc P trình bày:**

Năm 2018, chị và anh Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn, anh chị thỏa thuận giao hai con chung là Nguyễn Hữu N sinh ngày 05/12/2003, Nguyễn Ngọc Bảo T sinh ngày 28/6/2008 cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng và đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 601/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/9/2018 công nhận thỏa thuận. Tuy nhiên khi hai cháu về sống với anh T, chị tới thăm nom con thì thấy cháu Bảo T ít nói chuyện, buồn và có biểu hiện trầm cảm. Đến cuối năm 2018, khi tới thăm con, cháu T có nguyện vọng muốn được chị trực tiếp nuôi dưỡng. Do sợ ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần của con nên đã xin phép anh T cho chị được nuôi dưỡng cháu. Anh T cũng đồng ý cho cháu T về sống chung với chị và do chị trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay cuộc sống ổn định, đảm bảo về mặt vật chất và tinh thần. Chị yêu cầu Tòa giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Chị P cho rằng hiện nay chị có thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu anh Nguyễn Hữu T phải cấp dưỡng nuôi con.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Nguyễn Hữu T đã được Tòa án Thông báo thụ lý, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không có tự khai trình bày ý kiến, không tham gia hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

*** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:**

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào quy định Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc P: thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T cho chị Nguyễn Thị Ngọc P trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con do chị P không yêu cầu, không xem xét.

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư Ký, HĐXX, nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa là đúng thủ tục tố tụng. Bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ có mặt khi Tòa án triệu tập. Đến thời điểm trước khi nghị án, Viện kiểm sát không có kiến nghị bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Ngọc P yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Xét bị đơn Nguyễn Hữu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 BLTTDS.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Xét lời khai chị Nguyễn Thị Ngọc P cho rằng theo Quyết định số 601/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T sinh ngày 28/6/2008 cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng. Đến cuối năm 2018, khi tới thăm con thấy cháu T có biểu hiện ít nói chuyện, trầm cảm và cháu T có nguyện vọng muốn gần gũi với mẹ và được mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T cũng đồng ý cho cháu T về sống chung với chị và để chị trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay cuộc sống ổn định, đảm bảo về mặt vật chất và tinh thần; Đồng thời, khi chị P có đơn xin thay đổi người nuôi con mặc dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng, các bản sao tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không có ý kiến phản đối đối với ý kiến của chị P. Do vậy, căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xác định các tình tiết nêu trên là sự thật.

Xét các chứng cứ Tòa án thu thập tại địa phương và nơi cháu Bảo T đang học tập thì hiện nay cháu Bảo T đang do chị P trực tiếp nuôi dưỡng, cuộc sống đảm bảo về mặt vật chất và tinh thần; Nguyện vọng của cháu Bảo T mong muốn được chị P trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét đơn xin vắng mặt của anh Nguyễn Hữu T anh cũng thể hiện ý chí thống nhất giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng.

Từ những phân tích trên, căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình HĐXX để chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thị Ngọc P.

[4] ***Về cấp dưỡng:*** chị Nguyễn Thị Ngọc P trình bày hiện tại chị đủ điều kiện để nuôi con không yêu cầu anh T cấp dưỡng. HĐXX ghi nhận và không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng.

[5] ***Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát*** là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật như đã phân tích trên. HĐXX chấp nhận.

[6] ***Về án phí:*** Bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Áp dụng:</u> Điều 28, 92, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình ;
Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử: C**hấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc P.**

- Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đã được quyết định theo Quyết định số 601/2018/QĐST - HNGĐ ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T sinh ngày 28/06/2008 cho chị Nguyễn Thị Ngọc P trực tiếp nuôi dưỡng, thời gian thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Anh Nguyễn Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng:* HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Hữu T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc P 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Ngọc P đã nộp theo biên lai thu số 0009530 ngày 25/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9

Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND.TG
- VKSND.huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS. huyện châu Thành;
- UBND xã Tân Lý Đông;
- Các Đ/S
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Nhàn